

BẢN TIN VĂN BẢN

TÊN VĂN BẢN	NỘI DUNG	Trang
QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP		
Thông tư số 48/TT-BQP	Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Bộ Quốc Phòng	1
Nghị định số 42/2017/NĐ-CP	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 về quản lý dự án đầu tư	1
Quyết định số 02/2017/QĐ-KTNN	Quy trình kiểm toán dự án đầu tư xây dựng công trình	1
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG		
Công văn số 1225/TCT-CS	Các hóa đơn chi phí phát sinh trước khi thành lập doanh nghiệp được khấu trừ	2
Công văn số 1284/TCT-DNL	Xuất hóa đơn Giá trị gia tăng đối với quà tặng hội nghị khách hàng	2
Công văn số 1043/TCT-CS	Xử lý hóa đơn đã lập	2
Công văn số 1161/TCT-DNL	Chính sách thuế GTGT đối với hoạt động tái bảo hiểm	3
Công văn số 1251/TCT-DNL	Chính sách thuế đối với chương trình khuyến mại và gói cước vi phạm quy định	3
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP		
Công văn số 844/TCT-CS	Hướng dẫn về ưu đãi thuế TNDN	3
Công văn số 13428/CT-TTHT	Án định thuế	3
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN		
Công văn số 1287/TCT-DNL	Khấu trừ, kê khai, nộp thuế thu nhập cá nhân tập trung tại trụ sở chính Tập đoàn	4

TÊN VĂN BẢN	NỘI DUNG	TRANG
THUẾ KHÁC		
Nghị định 33/2017/NĐ-CP	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản	4
Công văn số 1299/TCT-CS	Thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường	4
Công văn số 1127/TCT-CS	Chính sách miễn tiền thuê đất đối với dự án xã hội hóa	5
Công văn số 1279/TCT-CS	Lệ phí môn bài	5
TÀI SẢN CÓ ĐỊNH		
Thông tư số 28/2017/BTC	Sửa đổi một số quy định về hạch toán và chế độ trích khấu hao tài sản cố định với nhà hỗn hợp	6
Công văn số 11338/CT-TTHT	Chính sách thuế	6
Công văn số 1254/TCT-DNL	Điều chuyển tài sản cố định	6



CÁC VĂN BẢN VỀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Theo Thông tư số 48/2017/TT-BQP được Bộ Quốc Phòng ban hành ngày 05/03/2017 về quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp nhà nước và Doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Bộ Quốc phòng:

Căn cứ để đánh giá Doanh nghiệp mất an toàn tài chính bao gồm:

Đối với Doanh nghiệp đang trong giai đoạn lỗ kế hoạch: có số lỗ phát sinh năm báo cáo lớn hơn 30% so với mức lỗ kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với Doanh nghiệp sau giai đoạn lỗ kế hoạch:

- Có số lỗ phát sinh trong năm báo cáo từ 30% vốn đầu tư của chủ sở hữu trở lên hoặc số lỗ lũy kế lớn hơn 50% vốn đầu tư của chủ sở hữu;
- Có hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu vượt quá mức an toàn theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và quy định của cơ quan đại diện chủ sở hữu (nếu có).
- Có hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn nhỏ hơn 0,5.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 20/4/2017, áp dụng cho năm tài chính 2016 trở đi và thay thế Thông tư 161/2014/TT-BQP.

Ngày 05/04/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2017/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng, cụ thể:

Nghị định cho phép chủ đầu tư sử dụng tư cách pháp nhân của mình và bộ máy chuyên môn trực thuộc có đủ điều kiện, năng lực để trực tiếp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng; trong khi điều kiện để được trực tiếp quản lý dự án theo quy định cũ là tổng mức đầu tư dưới 05 tỷ đồng với dự án có sự tham gia của cộng đồng hoặc 02 tỷ đồng với dự án

do UBND cấp xã làm chủ đầu tư.

Một nội dung đáng chú ý khác là quy định bổ sung về chứng chỉ năng lực của tổ chức kiểm định xây dựng. Theo đó, để được cấp chứng chỉ năng lực hạng I, tổ chức kiểm định xây dựng phải có ít nhất 10 người có chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng hạng I phù hợp với loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực; có ít nhất 15 người trong hệ thống quản lý chất lượng của tổ chức kiểm định xây dựng công trình có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực; đã thực hiện kiểm định xây dựng ít nhất 01 công trình cấp I hoặc 02 công trình cấp II cùng loại.

Với chứng chỉ hạng II, tổ chức phải có ít nhất 10 người có chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng hạng II phù hợp với loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực; có ít nhất 10 người trong hệ thống quản lý chất lượng của tổ chức kiểm định xây dựng công trình có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại công trình đã đăng ký cấp chứng chỉ năng lực; đã thực hiện kiểm định xây dựng ít nhất 01 công trình cấp II hoặc 02 công trình cấp III cùng loại...

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/06/2017.

Ngày 27/04/2017 Kiểm toán Nhà nước ban hành Quyết định số 02/2017/QĐ-KTNN về quy trình kiểm toán dự án đầu tư xây dựng công trình bắt đầu có hiệu lực thi hành, theo đó:

Bên cạnh những phương pháp kiểm toán được quy định tại Quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, Quyết định còn đưa ra một số phương pháp kiểm toán đối với các dự án đầu tư, cụ thể:

+ Thuê/lấy ý kiến chuyên gia, kiểm định chất lượng công trình, định giá tài sản, kiểm tra hiện trường... (phải nêu rõ phạm vi, nội dung);

+ Kiểm tra, đối chiếu với bên thứ 3 như Ban QLDA, nhà thầu, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế...(phải nêu rõ kiểm tra hay đối chiếu và phạm vi, nội dung kiểm tra hay đối chiếu);

+ Một số phương pháp kiểm toán nội dung trọng yếu có độ

CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Theo Công văn số 1225/TCT-CS Tổng Cục Thuế ban hành ngày 31/03/2017 về hướng dẫn khấu trừ các hóa đơn chi phí phát sinh trước khi thành lập doanh nghiệp nhờ tổ chức, cá nhân khác chi hộ:

Đối với các chi phí phát sinh trước khi thành lập mà Công ty nhờ tổ chức, cá nhân chi hộ, nếu bên chi hộ đã thực hiện xuất hóa đơn cho Công ty, đồng thời đã kê khai nộp thuế GTGT đầu ra thì Công ty được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào của các hóa đơn này.

Theo Công văn số 1284/TCT-DNL ban hành ngày 05/04/2017 về việc xuất hóa đơn giá trị gia tăng đối với quà tặng hội nghị khách hàng:



Trường hợp Công ty tổ chức hội nghị khách hàng, có tặng quà lưu niệm cho khách, việc tổ chức hội nghị của Công ty có chương trình, kế hoạch và danh sách khách mời cụ thể thì khi kết thúc hội nghị, Công ty được lập 01 hóa đơn tổng cho toàn bộ giá trị quà tặng.

Tuy nhiên, trên hóa đơn cần ghi rõ đây là quà tặng hội nghị khách hàng và phải tính thuế GTGT (khoản 9 Điều 3

Thông tư 26/2015/TT-BTC).

Theo Công văn số 1043/TCT-CS ban hành ngày 23/03/2017 về hướng dẫn xử lý hóa đơn đã lập:

Trường hợp Công ty Bạc Liêu nhận thực hiện phần công trình từ Công ty Thái Sơn (nhà thầu chính) thì Công ty Bạc Liêu phải xuất hóa đơn GTGT cho Công ty Thái Sơn đối với những hạng mục, công trình mà nhà thầu chính giao cho nhà thầu phụ thực hiện. Trường hợp Công ty Bạc Liêu đã xuất hóa đơn cho Ban QLDA thì Công ty Bạc Liêu và Ban QLDA lập biên bản thu hồi các liên của số hóa đơn đã lập sai (04 số hóa đơn của các lần nghiệm thu công trình), biên bản thu hồi phải ghi rõ lý do thu hồi hóa đơn, Công ty Bạc Liêu gạch chéo các liên, lưu giữ số hóa đơn lập sai. Đồng thời Công ty Bạc Liêu lập lại hóa đơn mới cho Công ty Thái Sơn đối với những hạng mục, công trình mà Công ty Thái Sơn giao cho Công ty Bạc Liêu thực hiện theo quy định, hóa đơn này thay thế cho 04 hóa đơn đã xuất cho Ban QLDA. Ban QLDA không được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với 04 số hóa đơn lập sai nêu trên. Việc thanh toán theo những hình thức phù hợp với quy định của pháp luật về thanh toán trong đó có thanh toán ủy quyền qua bên thứ ba cũng đã được nêu rõ tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC.

CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Theo Công văn số 1161/TCT-DNL Tổng Cục Thuế ban hành ngày 29/03/2017 về chính sách thuế GTGT đối với hoạt động tái bảo hiểm:

Đối với khoản phí tái bảo hiểm mà các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, tái bảo hiểm nhận được từ các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, tái bảo hiểm khác thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT; các khoản thu về bồi thường nhượng tái bảo hiểm, các khoản thu về bồi thường khác, hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và các khoản thu khác về nhượng tái bảo hiểm không phải kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng.

Theo Công văn số 1251/TCT-DNL Tổng Cục Thuế ban hành ngày 04/04/2017 về chính sách thuế đối với chương trình khuyến mại và gói cước vi phạm quy định:

Trường hợp doanh nghiệp viễn thông thực hiện các chương trình khuyến mại vi phạm quy định của pháp luật về thương mại thì phải kê khai, tính nộp thuế GTGT như hàng hóa, dịch vụ dùng để tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho.

Trường hợp doanh nghiệp viễn thông vi phạm quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 38 của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP, kê khai giá tính thuế đối với dịch vụ không phù hợp với giá thị trường, thì doanh nghiệp bị ấn định giá tính thuế GTGT, TNDN theo quy định pháp luật thuế hiện hành.

CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Theo Công văn số 844/TCT-CS ban hành ngày 14/03/2017 về ưu đãi thuế TNDN:

Theo quy định tại khoản 1a Điều 15, khoản 1a Điều 16 Nghị định 218/2013/NĐ-CP, đối với dự án đầu tư mới tại khu công nghệ thông tin (CNTT) tập trung, nếu đây là khu CNTT tập trung thành lập theo Quyết định của Thủ tướng thì mới được ưu đãi thuế TNDN.

Ngược lại, nếu khu CNTT tập trung này là được Bộ Thông tin & Truyền thông công nhận, không phải thành lập theo Quyết định của Thủ tướng thì dự án đầu tư mới trong khu này không được ưu đãi thuế.

Theo Công văn số 13428/CT-TTHT Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành ngày 31/03/2017 về chính sách thuế đối với hoạt động cho vay không tính lãi (lãi suất 0%)

Chiếu theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 37 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11, một trong những trường hợp bị ấn định thuế là "mua, bán, trao đổi và hạch toán giá trị hàng hóa, dịch vụ không theo giá giao dịch thông thường trên thị trường".

Theo đó, trường hợp Công ty ký hợp đồng cho Công ty khác vay vốn nhưng không tính lãi (lãi suất 0%) thì bị xem là giao dịch không theo giá thị trường và thuộc diện bị ấn định thuế.

VĂN BẢN VỀ THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

Theo Công văn số 1287/TCT-DNL Tổng Cục Thuế ban hành ngày 05/04/2017 về vấn đề khấu trừ, kê khai, nộp thuế thu nhập cá nhân (thuế TNCN) tập trung tại trụ sở chính Tập đoàn:

Để doanh nghiệp không phải nộp hồ sơ khai thuế cho nhiều cơ quan thuế đối với một sắc thuế TNCN, đảm bảo phù hợp với mô hình hoạt động kinh doanh và chi trả thu nhập của Viettel, giảm thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, Tổng cục Thuế hướng dẫn như sau:

+ Về kê khai thuế: Viettel thực hiện kê khai thuế TNCN tập trung tại trụ sở Viettel đối với các khoản thu nhập bao gồm các khoản thu nhập thường xuyên do Tập đoàn chi trả và các khoản thu nhập phát sinh không thường xuyên do đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc chi trả. Các đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN khi chi trả các khoản thu nhập không thường xuyên và chuyển số liệu về Tập đoàn để tổng hợp kê khai thuế TNCN tập trung tại Tập đoàn.

+ Về nộp thuế: Tập đoàn thực hiện nộp thuế TNCN cho các địa phương nơi có trụ sở chính và đơn vị hạch toán phụ thuộc. Số thuế TNCN phải nộp được phân chia cho từng địa phương theo số thuế TNCN thực tế phát sinh ở trụ sở chính và đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc.

VĂN BẢN VỀ THUẾ KHÁC

Ngày 03/04/2016 Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2017/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, theo đó:

Từ ngày 20/5/2017 tăng mức phạt đối với một số vi phạm trong bảo vệ nguồn nước như:

+ Phạt tiền từ 10 - 15 triệu đồng đối với hành vi quản lý, vận hành công trình gây thất thoát, lãng phí nước (mức phạt hiện hành là 6 - 10 triệu đồng);

+ Phạt tiền từ 140 - 160 triệu đồng (mức phạt hiện hành là 100 - 120 triệu đồng) đối với hành vi:

+ Không xây dựng (XD) hệ thống thu gom tách riêng nước mưa, nước thải đối với dự án XD, cải tạo, nâng cấp cơ sở sản xuất, kinh doanh;

+ Không XD hệ thống xử lý nước thải đối với dự án XD, cải tạo, nâng cấp cơ sở sản xuất, kinh doanh.

+ Bên cạnh đó, mức phạt đối với hành vi không thực hiện trám lấp giếng sau khi đã sử dụng xong hoặc bị hỏng (trường hợp phải cấp Giấy phép) được điều chỉnh giảm: Mức phạt từ 20 - 25 triệu đồng thay vì 30 - 40 triệu đồng như hiện nay.



Nghị định có hiệu lực từ ngày 20/5/2017.

Theo Công văn số 1299/TCT-CS Tổng Cục Thuế ban hành ngày 05/04/2017 về thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường:

Trường hợp Công ty không trực tiếp khai thác mà mua nguyên liệu khoáng sản từ đơn vị khác về chế biến thì Công ty không phải nộp thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường.

Việc xác định sản lượng tính thuế đối với tài nguyên khai thác đưa vào sản xuất, chế biến mới bán ra đã quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 5 Thông tư 152/2015/TT-BTC, theo đó sản lượng tính thuế được căn cứ vào sản lượng sản phẩm sản xuất trong kỳ và định mức sử dụng tài nguyên tính trên

CÁC VĂN BẢN VỀ THUẾ KHÁC

Theo Công văn số 1127/TCT-CS Tổng Cục Thuế ban hành ngày 28/03/2017 về chính sách miễn tiền thuê đất đối với dự án xã hội hóa:

định tại điểm d, Khoản 3, Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, không được hưởng ưu đãi giảm 50% tiền thuê đất cho thời gian thuê đất còn lại.



Trường hợp tổ chức, cá nhân được Nhà nước cho thuê đất để thực hiện dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa, nhưng không đáp ứng quy định về tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/02/2008, Quyết định số 1470/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ theo các nội dung đã cam kết thì không thuộc đối tượng được xem xét giải quyết ưu đãi tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về xã hội hóa.

Trường hợp nếu tổ chức, cá nhân không lựa chọn thực hiện ưu đãi theo quy định của pháp luật về xã hội hóa (Nghị định số 59/2014/NĐ-CP của Chính phủ) mà thực hiện theo pháp luật về đầu tư (Dự án thuộc Danh mục ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật đầu tư) thì thuộc đối tượng được miễn tiền thuê đất theo quy

Theo Công văn số 1279/TCT-CS Tổng Cục Thuế ban hành ngày 04/04/2017 về Lệ phí môn bài:

Xác định nghĩa vụ lệ phí môn bài đối với trường hợp tổ chức có thay đổi vốn điều lệ hoặc vốn đầu tư: Người nộp thuế chỉ khai lệ phí môn bài một lần khi mới ra kinh doanh. Trường hợp tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thay đổi vốn điều lệ hoặc vốn đầu tư thì không phải nộp hồ sơ khai lệ phí môn bài. Hiện nay đã có cơ chế trao đổi thông tin về doanh nghiệp giữa Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống thông tin thuế. Vì vậy, đề nghị Cục Thuế tỉnh phối hợp với cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư, nếu có căn cứ xác định việc thay đổi vốn điều lệ hoặc vốn đầu tư trong năm của tổ chức làm thay đổi nghĩa vụ lệ phí môn bài của năm sau thì có thông tin thông báo cho người nộp thuế để người nộp thuế tự xác định mức thu và thực hiện nghĩa vụ nộp lệ phí môn bài đúng quy định của pháp luật.

Về lệ phí môn bài đối với văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh: Trường hợp văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thì phải nộp lệ phí môn bài; trường hợp văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh không hoạt động sản xuất kinh

THUẾ MÔN BÀI

TAXI

CÁC VĂN BẢN VỀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

Ngày 12/04/2017 Bộ Tài Chính ban hành Thông tư số 28/2017/TT-BTC sửa đổi một số quy định về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, theo đó:

+ Đối với phần diện tích nhà hỗn hợp dùng để sản xuất kinh doanh, vừa để cho thuê: doanh nghiệp phải theo dõi riêng trích khấu hao tài sản cố định;

+ Đối với phần diện tích nhà hỗn hợp dùng để bán: doanh nghiệp không được hạch toán và không được trích khấu hao tài sản cố định.

+ Đối với nhà hỗn hợp không xác định tách bạch được phần diện tích dùng để sản xuất kinh doanh với phần diện tích để bán, cho thuê: doanh nghiệp không được hạch toán toàn bộ phần diện tích nhà hỗn hợp này và không được trích khấu hao.

+ Đối với tài sản dùng chung với nhà hỗn hợp như sân chơi, nhà để xe, đường đi; giá trị khấu hao tài sản được xác định dựa vào tỷ trọng giá trị của phần diện tích tài sản dùng chung hoặc xác định dựa vào diện tích thực tế của phần diện tích tài sản dùng chung.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 26/05/2017.

Theo Công văn số 11338/CT-TTHT do Cục Thuế Hà Nội ban hành ngày 22/03/2017 về chính sách thuế:

Thời gian trích khấu hao TSCĐ phải được áp dụng thống nhất ít nhất trong một kỳ kế toán năm và được xem xét lại ít nhất là vào cuối mỗi năm tài chính (Chuẩn mực số 01

ban hành kèm Quyết định 165/2002/QĐ-BTC, điểm d khoản 1 Điều 38 Thông tư 200/2014/TT-BTC).

Khi có thay đổi thời gian trích khấu hao TSCĐ, doanh nghiệp phải giải trình lý do và ảnh hưởng của sự thay đổi đó trong phần thuyết minh báo cáo tài chính (Chuẩn mực số 01 ban hành kèm Quyết định 165/2002/QĐ-BTC). Đồng thời phải xác định lại mức trích khấu hao theo quy định tại khoản 2 mục I Phụ lục 2 Thông tư 45/2013/TT-BTC.

Thời gian trích khấu hao TSCĐ phải nằm trong khung thời gian quy định tại Phụ lục I Thông tư 45/2013/TT-BTC và không làm thay đổi kết quả sản xuất kinh doanh từ lãi thành lỗ hoặc ngược lại tại năm quyết định thay đổi.

Theo Công văn số 1254/TCT-DNL của Tổng cục Thuế ban hành ngày 04/04/2017 về chính sách thuế khi bàn giao TSCĐ cho công ty con:

Theo quy định tại khoản 6 Điều 5 Thông tư 219/2013/TT-BTC, cơ sở kinh doanh khi điều chuyển TSCĐ đang sử dụng, đã trích khấu hao theo giá trị ghi trên sổ sách kế toán cho đơn vị thành viên mà mình sở hữu 100% vốn điều lệ để phục vụ hoạt động SXKD thì không phải lập hóa đơn và kê khai nộp thuế GTGT.

Theo đó, trường hợp Công ty chuyển giao TSCĐ đang sử dụng cho Công ty con theo giá trị ghi trên sổ sách kế toán theo hình thức tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu tại Công ty con thì khi bàn giao tài sản, Công ty không phải xuất hóa đơn, tính nộp thuế GTGT.

Trường hợp khi bàn giao TSCĐ cho Công ty con, Công ty đã lập hóa đơn, tính nộp thuế GTGT thì phải thu hồi lại hóa đơn này và Công ty con phải nộp lại tiền hoàn thuế GTGT (nếu đã được hoàn).

Bản thông tin cập nhật văn bản hàng tháng này được cung cấp cho khách hàng và toàn bộ nhân viên của ASA. Nội dung của bản cập nhật chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên viên tư vấn trước khi sử dụng bất cứ thông tin nào trong bản tin.



THÔNG TIN LIÊN HỆ

BAN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ KH:

Ông: Đỗ Quốc Việt

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0919 858 626

Email: vietdq.audit@gmail.com

Ông: Nguyễn Duy Trung

Phó Tổng Giám Đốc

Tel: 0982 565 703

Email: duytrung103@gmail.com

Ông: Phạm Văn Biện

Phó Tổng Giám Đốc

Tel: 0943 388 828

Email: phamvanbien2807@gmail.com

Bà: Trương Thị Hải Vân

Phó Giám đốc

Tel: 0904 787 763

Email: vantth@asa-audit.com

VĂN PHÒNG:

P1107, tòa 262 Nguyễn Huy Tưởng,

Thanh Xuân, Hà Nội

Phone: 04 3858 1122

Fax: 04 3858 5533

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Website: www.asa-audit.com

Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA) là một tổ chức tư vấn hợp pháp chuyên ngành Kiểm toán - Kế toán - Thuế - Tài chính, được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Giấy phép số 0102000577, cấp ngày 24 tháng 07 năm 2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

Nguyên tắc hoạt động

"Độc lập, khách quan và bí mật nghề nghiệp"

Phương châm hoạt động

"Uy tín và chất lượng là tiêu chí khẳng định thương hiệu ASA"

Slogan

"Hướng tới sự phát triển bền vững"

Cam kết dịch vụ

ASA đã và đang thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán và tư vấn cho hàng trăm khách hàng hoạt động trên phạm vi toàn lãnh thổ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực hoạt động. Với sự am hiểu về hệ thống luật pháp của Việt Nam cùng với thái độ làm việc nghiêm túc và sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm hoạt động kinh doanh của mỗi khách hàng, ASA cam kết sẽ mang đến những dịch vụ tốt nhất.

Nhân sự ASA

Đội ngũ nhận sự với phong cách chuyên nghiệp, có chiều sâu về kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp, được đào tạo bài bản trong và ngoài nước, tốt nghiệp đại học và sau đại học chuyên ngành về kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh tế xây dựng và luật học.